TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 86/2022/HSST
Ngày: 21/6/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Đôc Lâp - Tư do - Hanh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Phi**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Thay**

2. Bà **Vương Bích Ngọc**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Vũ Thu Trang -** thư ký Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Ông **Tạ Quốc Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 90/2022/HSST - ngày 03 tháng 6 năm 2022; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2022/HSST-QĐXXST-HS ngày 08/6/2022 đối với các bị cáo:

1. **Lê Văn T**, sinh năm 1980; tại xã Kim Chung, huyện Đông Anh,TP Hà Nội; NĐKHKTT và nơi ở: Thôn B, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, TP Hà Nội; nghề nghiệp: làm ruộng; văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn Mịch; con bà: Lê Thị Tạc; vợ: Phan Thị Thuý Loan; con: có 01 con sinh 2003; Tiền án, tiền sự: không; về nhân thân: Tại bản án số AS: 843 – ngày 12/7/1997, của TAND TP Hà Nội xử 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 36 tháng về tội "Cướp tài sản" (bản án đã được xoá); Bản án số 180/HSST – ngày 31/08/2009, của TAND huyện Đông Anh, TP Hà Nội xử bị cáo 15 tháng tù giam về tội "Lạm dụng chiếm đoạt tài sản", (bản án đã được xoá); Bản án số:206/ HSST – ngày 27/8/2018, TAND thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Ngày 16/9/2019, bị cáo chấp hành xong bản án (bản án đã được xoá); Ngày 17/5/2004, UBND huyện Đông Anh, TP Hà Nội ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng. (Đã chấp hành xong); Ngày 13/10/2011, UBND huyện Đông Anh, TP Hà Nội ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng. (Đã chấp hành

xong); ngày 25/8/2016, Công an huyện Đông Anh, TP Hà Nội xử phạt hành chính 2.500.000đ về hành vi "Xâm hại sức khoẻ người khác", ngày 27/9/2016, bị cáo nộp phạt; Ngày 15/11/2016, Công an huyện Đông Anh, TP Hà Nội xử phạt 1.500.000đ về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma tuý, bị cáo chưa nộp phạt; Ngày 31/8/2020, Công an huyện Đông Anh, TP Hà Nội xử phạt 3.500.000đ về hành vi "Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác". Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/02/2022 có mặt tại phiên tòa.

2. **Giáp Đình Đ**, sinh năm 1979 tại thôn Chảng Làng, xã Yên Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Chuyển khẩu về xã Kim Chung, huyện Đông Anh, TP Hà Nội từ ngày 13/4/2006, nhưng chưa nhập khẩu vào xã Kim Chung, huyện Đông Anh, TP Hà Nội; Hiện tạm trú tại: Đội 06, Thôn B, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, TP Hà Nội; nghề nghiệp: tự do; văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Giáp Đình Đông; con bà: Nguyễn Thị Cỏn; vợ: Lê Thị Xuân Hương; con: có 02 con (lớn sinh 2006, nhỏ sinh 2007); Tiền án, tiền sự: không; về nhân thân: Tại bản án số 41/HSST- ngày 12/4/2017, TAND huyện Đông Anh, TP Hà Nội xử 20 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", ngày 02/6/2018, bị cáo chấp hành xong bản án (bản án đã được xoá); Ngày 15/5/2009, UBND huyện Đông Anh, TP Hà Nội ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại T tâm giáo dục số 03. (Đã chấp hành xong). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/02/2022 có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị **Nguyễn Thị K**, sinh năm 1979; Nơi cư trú: thôn C, xã Đại Mạch, huyện Đông Anh, Hà Nội (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h ngày 10/02/2022, tổ công tác Công an huyện Sóc Sơn đang làm nhiệm vụ tại tổ 04, thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội thì phát hiện hai đối tượng đi xe máy BKS: 29T- 7714, có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra xác định đối tượng cầm lái là Lê Văn T, đối tượng ngồi sau là Giáp Văn Đ. Khi kiểm tra Lê Văn T tự giác giao nộp 01 túi nilon bên trong có chứa chất bột mầu trắng và khai nhận là ma tuý Heroin mua về để sử dụng. Tổ công tác tạm giữ niêm phong túi nilon và tạm giữ T, Đ và 01 xe máy BKS: 29T- 7714.

Quá trình điều tra làm rõ:

Do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên khoảng 13 giờ ngày 10/02/2022, Đ đến nhà T rủ T đi mua ma tuý, T đồng ý và thống nhất mỗi người góp 100.000đ. Sau đó, T điều khiển xe máy chở Đ lên khu vực Thanh Xuyên, Phổ Yên, Thái Nguyên để mua ma tuý. Đến nơi T dừng xe đưa cho Đ 100.000đ, Đ cầm tiền đi bộ đến 01 nhà dân bên đường đặt vấn đề mua 200.000đ ma tuý với người bên trong cửa.

Điểm cầm 200.000đ đưa qua khe cửa, người này nhận tiền rồi đưa lại cho Đ 01 túi nilon ma tuý. Mua được ma tuý, Đ ra gặp T đưa gói ma tuý cho T cất vào ví rồi cả hai đi về đến khu vực tổ 04, thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội thì bị Công an huyện Sóc Sơn kiểm tra, tạm giữ người cùng tạng vật.

Kết luận giám định số 1154/KLGĐ- PC09 ngày 17/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội kết luận như sau: Chất bột mầu trắng bên trong 01 túi nilon tạm giữ của T và Đ là ma tuý loại Heroin, khối lượng 0,252 gam.

Cáo trạng số 89CT/KS ngày 26 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội truy tố bị cáo Lê Văn T và Giáp Đình Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã nêu. Các bị cáo nhận tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và kết luận: các bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Sau khi đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm, hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá nhân thân của từng bị cáo, xem xét thái độ khai báo của từng bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, 135, Điều 333, 337 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/ NQ- UBTVQH 14- ngày 30/12/ 2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **Lê Văn T** 18 đến 20 tháng tù.

Xử phạt: **Giáp Đình Đ** 18 đến 20 tháng tù

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối các với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chất ma túy; trả lại chị Nguyễn Thị K 0 xe máy.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ

luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Khoảng 14 giờ ngày 10 /02/2022, tại tổ 04 thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, Tổ công tác Công an huyện Sóc Sơn kiểm tra, bắt giữ Lê Văn T và Giáp Đình Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,252 gam Heroin với mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi ấy của các bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố các bị cáo là có căn cứ phù hợp pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác và các căn bệnh truyền nhiễm trong xã hội mà Đảng và Nhà nước đang ra sức dẹp bỏ. Do đó việc đưa các bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo phòng ngừa chung trong xã hội là cần thiết. Căn cứ vào tính chất của vụ án, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng nên xem xét đến tính chất của vụ án, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, nhân thân của từng bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ Bộ luật Hình sự quy định khi lượng hình đối với từng bị cáo, các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đó là các tình tiết xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; tiền án, tiền sự: không; về nhân thân: Bị cáo T: Tại bản án số AS: 843 – ngày 12/7/1997, của TAND TP Hà Nội xử 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 36 tháng về tội "Cướp tài sản" (bản án đã được xoá); Bản án số 180/HSST – ngày 31/08/2009, của TAND huyện Đông Anh, TP Hà Nội xử bị cáo 15 tháng tù giam về tội "Lạm dụng chiếm đoạt tài sản", (bản án đã được xoá); Bản án số: 206/ HSST – ngày 27/8/2018, TAND thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Ngày 16/9/2019, bị cáo chấp hành xong bản án (bản án đã được xoá); Ngày 17/5/2004, UBND huyện Đông Anh, TP Hà Nội ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng. (Đã chấp hành xong); Ngày 13/10/2011, UBND huyện Đông Anh, TP Hà Nội ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng. (Đã chấp hành xong); Ngày 25/8/2016, Công an huyện Đông Anh, TP Hà Nội xử phạt hành chính 2.500.000đ về hành vi "Xâm hại sức khoẻ người khác"; Ngày 27/9/2016, bị cáo nộp phạt; Ngày 15/11/2016, Công an huyện Đông Anh, TP Hà Nội xử phạt 1.500.000đ về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma tuý, bị cáo chưa nộp phạt; Ngày 31/8/2020, Công an huyện Đông Anh, TP Hà Nội xử phạt

3.500.000đ về hành vi "Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác". Bị cáo Đ: Tại bản án số 41/HSST- ngày 12/4/2017, TAND huyện Đông Anh, TP Hà Nội xử 20 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", ngày 02/6/2018, bị cáo chấp hành xong bản án (bản án đã được xoá); Ngày 15/5/2009, UBND huyện Đông Anh, TP Hà Nội ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại T tâm giáo dục số 03. (Đã chấp hành xong). Trong vụ án này T và Đ cùng cùng rủ nhau đi mua ma tuý và cùng góp số tiền bằng nhau mua ma tuý về sử dụng nên hai bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự bằng nhau. Xét thấy các bị cáo phạm tội nghiêm trọng, có nhân thân sấu nên cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Đối với mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo nên chấp nhận.

Đối với người bán ma tuý cho Đ: Do Việc giao dịch mua bán ma tuý được thực hiện qua khe cửa nên Điểm không xác định được người bán ma tuý. Ngoài ra Điểm cũng không nhớ đặc điểm, vị trí ngồi nhà bán ma tuý nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ, do đó không đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe máy BKS: 29T1 – 7714: Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy là do Chung mượn của anh Nguyễn Văn Đông, anh Đông mượn của chị Nguyễn Thị K. Chiếc xe do chị K mua lại năm 2016 tại 01 của hàng mua bán xe cũ và cho anh Đông mượn sử dụng từ tháng 10/2021. Quá trình sử dụng chị K làm mất giấy tờ. Tra cứu tại Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Sóc Sơn xác định chiếc xe máy BKS: 29T1- 7714 được đăng ký mang tên anh Phan Trọng Phúc, trú tại Tập thể bệnh viện y học dân tộc, phường Định Công, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội, tuy nhiên hiện nay anh Phúc không còn sinh sống tại địa chỉ này nên không có cơ sở điều tra làm rõ. Tra cứu số khung, số máy của chiếc xe nhưng không xác định được thông tin chủ sở hữu và không có trong hồ sơ dữ liệu vật chứng. giám định số khung, số máy chiếc xe xác định là số nguyên thuỷ. Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo An ninh thủ đo ba số liên tiếp tìm kiếm chủ sở hữu đối với chiếc xe máy trên nhưng không có kết quả. Cơ quan CSĐT- Công an Sóc Sơn chuyển theo hồ sơ.

Tại khoản 5 Điều 249 Bộ Luật Hình sự quy định hình phạt bổ sung đối với người phạm tội; căn cứ vào tài liệu điều tra có trong hồ sơ thì hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo không có tài sản gì nên không áp dụng đối với bị cáo.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Lê Văn T , Giáp Đình Điểm và giám định viên và 01 xe máy. Xét 01 phong bì niêm phong giá trị sử dụng không còn tịch thu tiêu hủy, 01 chiếc xe máy do T mượn của anh Nguyễn Văn Đông, anh Đông mượn của chị K việc anh Đông cho T mượn xe anh Đông không biết T xử dụng vào việc phạm tội, quá trình xác minh xe không có

trong hồ sơ vật chứng, xét trả cho chị Nguyễn Thị K 01 xe máy Cơ quan điều tra thu giữ của T và Đ,

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: **Lê Văn T và Giáp Đình Đ** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, 135, Điều 333, 337 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/ NQ - UBTVQH 14- ngày 30/12/ 2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt**: Lê Văn T**: 18 (Mười tám) **t**háng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bắt: 10/02/2022**.**

Xử Phạt**: Giáp Đình Đ:** 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Thời hạn tù tính từ ngày bắt: 10/02/2022.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Lê Văn T, Giáp Đình Đ và giám định viên; trả lại chị Nguyễn Thị K 01 xe máy BKS: 29T1- 7714, toàn bộ đang tạm giữ tại Cơ quan Chi cục THA dân sự huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội (tình trạng như biên bản bàn giao).

Về án phí: mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm cho Nhà nước.

Các bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án TP Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

-Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- THA DS huyện Sóc Sơn;
- Công an h. Sóc Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu : HS, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Phi